

Số: 716 /QĐ-ĐHCNQN

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v cấp học bổng khuyến khích học tập  
học kì 2 năm học 2023 – 2024 cho sinh viên khoa Cơ khí – Động lực

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH**

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ – CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 06/11/2023 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ- ĐHCNQN ngày 28/10/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xét cấp Học bổng tại trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-ĐHCNQN ngày 4/10/2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh về việc giao quỹ học bổng học kì 2 năm học 2023– 2024;

Căn cứ danh sách đề nghị xét cấp học bổng khuyến khích học tập của khoa Cơ khí – Động lực;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét cấp học bổng khuyến khích học tập ngày 25/11/2024;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp học bổng khuyến khích học tập học kì 2 năm học 2023 - 2024 cho 06 sinh viên khoa Cơ khí – Động lực (Có danh sách chi tiết kèm theo);

**Số tiền: 43.753.200 đồng**

(Bằng chữ: Bốn ba triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn hai trăm đồng chẵn).

**Điều 2.** Trưởng các đơn vị trong toàn trường và các sinh viên có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Giám hiệu;
- Như điều 2;
- Đoàn TN, Hội SV;
- Lưu: VT, CTHSSV.



TS. Hoàng Hùng Thắng

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024**  
**KHOA CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

(Kèm theo Quyết định số: 716 /QĐ- ĐHCNQN, ngày 26 tháng 11 năm 2024)

ĐVT: Đồng

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Kết quả			Số TC	Mức HBKKHT		Thành tiền	Ký nhận	Ghi chú
				ĐTBHT	Rèn luyện	Xếp loại HB		Số tiền/1 TC/tháng	Hệ số HB			
	1	2	3	4			5	6	7	8= 5x6x7	9	10
<b>1. Đại học K14</b>												
1	CQ14DH0054	Đỗ Thượng Đình	CK Ô tô K14	8,04	Xuất sắc	Giỏi	17	392.000	1,1	7.330.400		
2	CQ14DH0250	Vì Ngọc Sơn	CK Ô tô K14	8,02	Xuất sắc	Giỏi	17	392.000	1,1	7.330.400		
3	CQ14DH0247	Vũ Văn Tuyên	CK Ô tô K14	8,04	Xuất sắc	Giỏi	17	392.000	1,1	7.330.400		
<b>Cộng</b>										<b>21.991.200</b>		
<b>2. Đại học K15</b>												
1	CQ15DH0005	Trần Minh Đức	CK Ô tô K15	7,54	Tốt	Khá	18	403.000	1,0	7.254.000		
2	CQ15DH0011	Lê Văn Hùng	CK Ô tô K15	7,79	Xuất sắc	Khá	18	403.000	1,0	7.254.000		
3	CQ15DH0031	Nguyễn Đình Quân	CK Ô tô K15	7,62	Xuất sắc	Khá	18	403.000	1,0	7.254.000		
<b>Cộng</b>										<b>21.762.000</b>		
<b>Tổng cộng</b>										<b>43.753.200</b>		

(Bảng chữ: Bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn hai trăm đồng chẵn)



TS. Hoàng Hùng Thắng

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Cát Thị Thu Hương

TP. ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Văn Thân

TP. CÔNG TÁC HSSV

Nguyễn Mạnh Hùng

TRƯỞNG KHOA CKĐL

TS. Lê Quý Chiên